

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HSST
Ngày: 24 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hôm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Lợi

2. Ông Nguyễn Chí Bền

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Nhan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Danh K, sinh năm: 1993 tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp Danh Thới, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh C và bà Thị H; anh em ruột có 07 người; tiền án: Chưa, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 08 tháng 7 năm 2019 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đức Độ - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- Bị hại: Ông Danh C, sinh năm: 1971; địa chỉ cư trú: Ấp Danh Thới, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Thị H, sinh năm: 1971; địa chỉ cư trú: Ấp Danh Thới, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

2. Chị Thị Út H, sinh năm: 2003; địa chỉ cư trú: Ấp Danh Thới, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

3. Chị Thị L, sinh năm: 1974; địa chỉ cư trú: Ấp Danh Thới, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Danh H, sinh năm: 1975; địa chỉ cư trú: Ấp Danh Thới, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 23/4/2019, sau khi đã uống rượu Danh K, sinh năm: 1993, ngụ tại ấp Danh Thới, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. K cùng Danh Huyền và Linh về nhà K để tiếp tục uống rượu. Trong lúc làm mỗi thì Danh C, sinh năm: 1971 (là cha ruột của K), đã say rượu và có lời lẽ mắng K và bà Thị H (là mẹ ruột của K), nghe vậy nên Linh và Huyền đi về.

Danh C tiếp tục chửi mắng rồi khiến máy ra sửa nhưng không được nên nhắc máy lên rồi đập xuống nền xi măng nói “đồ tao mua, tao muốn đập thì đập. Sau đó tiếp tục ra phía trước nhà, đến cặp mé sông đập vệt con đang nuôi. K thấy vậy nên can ngăn, Danh C quay vào sân tiếp tục chửi mắng K, đồng thời nhặt gạch ống ném K, khi bị ném K đi vào giường ngủ đỡ chiếu lấy con dao tự chế dài 89cm, cán bằng gỗ tròn dài 17,5cm, lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén có chiều dài 71,5cm cầm trên tay phải đi ra. Danh C thấy K đi ra nên chửi và đòi đánh, khi vừa khom người nhặt hai cục gạch ống cầm trên hai tay, K thấy vậy xông lại chém một nhát trúng vào đầu Danh C một cái thì dừng lại. Danh C bị thương tự đi bộ xuống trạm y tế xã Vĩnh Phú để băng bó vết thương sau đó được chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị từ ngày 23/4/2019 đến ngày 24/4/2019 thì xuất viện. Sau khi gây thương tích cho cha là ông Danh C xong, K mang dao vào trong giường ngủ cất sau đó qua nhà ông Bằng cùng xóm tiếp tục uống rượu. Sau đó bị công an xã Vĩnh Phú mời về làm việc K thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Ngày 03 tháng 7 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Danh K để điều tra cho đến nay.

- Vật chứng trong vụ án thu giữ được: 01 (một) con dao tự chế dài 89cm, cán bằng gỗ tròn dài 17,5cm, lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén có chiều dài 71,5cm

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 342/KL-PY ngày 12/6/2019, của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang. Kết luận thương tích của Danh C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sơ cứng vùng thái dương - đỉnh - chẩm phải.
- Đứt (mê) bản sọ vùng đỉnh phải.

2. Tỷ lệ thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 18% (mười tám phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với K về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 05/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị cáo K về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo K về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên luận tội căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Danh K từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, bị cáo K đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Danh C tổng cộng số tiền là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), đại diện gia đình bị cáo là Chị Thị L đã bồi thường xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế dài 89cm, cán bằng gỗ tròn dài 17,5cm, lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén có chiều dài 71,5cm

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo K có ông Bùi Đức Độ, là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang thống nhất với tội danh và các điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên hành vi gây thương tích của bị cáo đối với bị hại là không quyết liệt không gay hại đến tính mạng của bị hại, bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động do bị hại có hành vi bạo hành trong gia đình một thời gian dài, tại thời điểm phạm tội bị cáo không nhận thức được hành vi và hậu quả xảy ra. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm e khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị. Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo cũng có đơn xin miễn giảm án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo K: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo K khai nhận vào lúc 16 giờ 21 phút ngày 23/4/2019, K đã có hành vi dùng con dao tự chế dài 89cm, cán bằng gỗ tròn dài 17,5cm, lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén có chiều dài 71,5cm, chém gây thương tích cho cha ruột của mình là ông Danh C làm tổn thương sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là: 18%.

Hành vi của K đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo K có ông Bùi Đức Độ, là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị và miễn án phí cho bị cáo Xét đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa đủ căn cứ để chấp nhận. Xét đề nghị miễn án phí cho bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị hại ông Danh C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối chiếu hành vi của bị cáo K với quy định của Bộ luật Hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo đã phạm vào tội “cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “cố ý gây thương tích” tại điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm của con người là vô cùng quý giá, được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ, không ai

có quyền xâm hại, nếu cố ý xâm hại sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Trong vụ án này sự việc ngay từ đầu chỉ là mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo K tức giận dùng dao tự chế gây nên thương tích cho cha ruột của mình là ông Danh C. Theo kết luận của trung tâm giám định pháp y Kiên Giang sức khỏe của ông Chí bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 18%.

Hành vi của bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đại diện gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, có căn cứ cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự khi quyết định hình phạt. Xét thấy các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 chuyển khung hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, bị cáo K đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Danh C tổng cộng số tiền là 4.500.000 đồng, đại diện gia đình bị cáo là Chị Thị L đã bồi thường xong.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế dài 89cm, cán bằng gỗ tròn dài 17,5cm, lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén có chiều dài 71,5cm.

[6] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Nhưng do bị cáo K là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Danh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Danh K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 08/7/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, bị cáo Danh K đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Danh C tổng cộng số tiền là 4.500.000 đồng, đại diện gia đình bị cáo là Chị Thị L đã bồi thường xong.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế dài 89cm, cán bằng gỗ tròn dài 17,5cm, lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén có chiều dài 71,5cm.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Danh K được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/10/2019, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Giồng Riềng;
- Nhà tạm giữ CA huyện GR;
- Cơ quan CS điều tra;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

Dương Văn Hôm